

Số:08/2022/QĐST -DS

Bỉm sơn, ngày 15 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 và điểm b tiểu mục 1.3 Mục 1.II. Phần A Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:24/2022/TLST-DS ngày 24/5/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng T - sinh năm 1986

Trú quán: Số 03 N, phường N, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy V- sinh năm 1965

Ông Nguyễn Văn D - sinh năm 1958

Cùng trú quán: Số 124A, tổ 3, khu phố 3, phường N, thị xã B, tỉnh T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các đương sự thống nhất rút một phần yêu cầu khởi kiện về nợ gốc 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) và phần lãi suất tính từ thời điểm hai bên ký giao ước đến ngày xét xử.

- **Về khoản nợ:** Hai bên công nhận ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị Thúy V nợ của ông Hoàng T số tiền 181.600.000đ(Một trăm, tám mươi một triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị Thúy V có trách nhiệm liên đới thanh toán(trả nợ) toàn bộ khoản nợ 181.600.000đ cho ông Hoàng Thắng.

- Về phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị Thúy V phải trả số tiền 181.600.000đ(Một trăm, tám mươi một triệu, sáu trăm nghìn đồng) cho ông Hoàng Thắng hạn cuối cùng vào ngày 01/01/2023.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật nếu ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Thúy V không thực hiện đúng theo thỏa thuận, vi phạm phương thức thanh toán thì anh Hoàng T có quyền làm đơn đề nghị Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nêu trên, và ngoài ra hàng tháng ông D, bà V còn phải chịu thêm khoản lãi suất do Ngân hàng quy định tương ứng với số tiền gốc chậm trả và thời gian chưa thi hành án(theo quy định tại Điều 357/ Bộ luật Dân sự).

-Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy V phải nộp án phí DSST là: 2.270.000đ(Hai triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn D không phải nộp án phí DSST vì là người cao tuổi.

Trả lại cho anh Hoàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.632.000đ(Mười một triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng) anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0005130 ngày 24/5/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát;
- Đương sự
- Giám đốc án
- Chi cục Thi hành án
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ

